

ĐÁP ÁN - THANG ĐIỂM
NGŨ VĂN KHỐI 10 – CUỐI HKII - NĂM HỌC: 2024-2025
(Đáp án gồm 4 trang)

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		PHẦN ĐỌC HIỂU	5,0
	1	Văn bản được kể bằng lời người kể chuyện ngôi thứ mấy? Người kể chuyện là ai? – Văn bản được kể bằng lời của người kể chuyện ngôi thứ ba. – Người kể chuyện không trực tiếp tham gia vào câu chuyện, mà chỉ là người quan sát và tường thuật lại các sự kiện từ một góc nhìn khách quan. *Hướng dẫn chấm: – Hs trả lời như đáp án, vé 1: 0,75 điểm, vé 2: 0,25 điểm – Hs trả lời không đúng đáp án: 0,0 điểm	1,0
	2	Tìm hai chi tiết thể hiện phẩm chất tốt đẹp của người bà và chỉ rõ đó là phẩm chất gì? – Bà từng là Thanh niên xung phong, từng cầm súng bắn máy bay giặc Mỹ xâm lược nước ta. ➔ Thể hiện phẩm chất dũng cảm, hy sinh vì Tổ quốc. – Bà bán chiếc nhẫn của hồi môn để mua thêm khoai sắn nuôi gia đình trong thời kỳ đói kém. ➔ Thể hiện phẩm chất yêu thương, hy sinh vì gia đình và con cháu. *Hướng dẫn chấm: - Hs trả lời như đáp án, mỗi vé: 0,5 điểm - Hs có thể tìm chi tiết khác, chỉ rõ được phẩm chất vẫn chấp nhận và cho điểm tối đa.	1,0
	3	Xác định chủ đề của văn bản và căn cứ để xác định. – Chủ đề của văn bản: Ca ngợi tình yêu thương, sự hy sinh thầm lặng và những đóng góp to lớn của người bà trong gia đình, đồng thời nhắc nhở con cháu về lòng biết ơn, sự kính trọng đối với thế hệ đi trước. – Căn cứ: Thể hiện qua hành động, lời nói (nhan đề, nội dung, chi tiết, sự kiện...) và cuộc đời của người bà cũng như sự thức tỉnh của con cháu sau lời nhắc nhở của cha mẹ. *Hướng dẫn chấm: – Hs trả lời như đáp án, chủ đề: 0,75 điểm (1 ý 0,5 điểm, 2 ý 0,75), căn cứ: 0,25 điểm – Hs trả lời không đúng đáp án: 0,0 điểm	1,0

	4	Chỉ ra và nêu tác dụng biện pháp tu từ liệt kê trong đoạn văn in đậm của văn bản trên. – Biện pháp tu từ liệt kê, liệt kê những công việc bà đã từng trải qua: <i>từng là Thanh niên xung phong, từng cầm súng bắn máy bay giặc Mỹ, làm công nhân dệt</i> – Tác dụng: Diễn tả những khía cạnh khác nhau của thực tế, tạo ấn tượng mạnh về hình ảnh và cảm xúc cho người đọc, giúp sự việc rõ ràng, chi tiết, cụ thể// Làm nổi bật những cống hiến, nỗ lực và quá trình sống đáng kính của bà trong suốt cuộc đời. *Hướng dẫn chấm: – Hs chỉ ra từ ngữ: 0,25 điểm; tác dụng: nghệ thuật: 0,25 điểm, nội dung: 0,5 điểm	1,0
	5	Từ nội dung văn bản, anh/chị hãy nêu trách nhiệm của bản thân đối với gia đình (trình bày đoạn văn từ 5-6 dòng). Gợi ý: – Bản thân cần sống yêu thương, biết ơn và kính trọng ông bà, cha mẹ – những người đã hi sinh rất nhiều cho mình. Chính lòng biết ơn và yêu thương gia đình sẽ giúp con người trưởng thành và sống có trách nhiệm hơn. – Cố gắng học tập, sống lễ phép, chăm sóc và dành thời gian quan tâm nhiều hơn đến ông bà, cha mẹ không để họ cảm thấy cô đơn hay bị lãng quên. *Hướng dẫn chấm: – Hs trả lời 2 ý 1,0 điểm – Hs trả lời sai hoặc không trả lời: 00 điểm – Hs có cách diễn đạt tương đương vẫn cho điểm tối đa.	1,0
II		PHẦN VIẾT	5,0
	1	<i>Báo động về tình trạng người trẻ thức khuya....</i> Hãy viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ thói quen trên.	
		<i>a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài:</i> Xác định được yêu cầu của kiểu bài: Nghị luận xã hội.	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> Xác định vấn đề cụ thể như: Nghị luận thuyết phục người khác từ bỏ thói quen thức khuya.	0,25
		<i>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết</i> - Xác định được các ý chính của bài viết. - Sắp xếp được các ý hợp lí theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận: 1. Mở bài: Giới thiệu thói quen và nêu mục đích viết bài luận. 2. Thân bài *Triển khai vấn đề nghị luận: Lần lượt triển khai vấn đề theo các luận điểm. ❖ Giải thích - Thói quen là gì? <i>Thói quen</i> là những hành vi được lặp lại nhiều lần, được hình thành do sự thoải mái về mặt cơ thể.	0,25 0,5

	- Tình trạng người trẻ thức khuya: Thức khuya là thói quen không đi ngủ đúng giờ sinh học, thường là sau 11 giờ đêm, và kéo dài đến 24–2 giờ sáng hoặc thậm chí muộn hơn. Việc thức khuya là do thói quen sinh hoạt không điều độ, thiếu khoa học và kỉ luật. ❖ Luận điểm 1. Phân tích tác hại của tình trạng thức khuya (LL+BC) - Thức khuya gây hại nghiêm trọng cho sức khỏe thể chất + Khi thức khuya, đồng hồ sinh học bị rối loạn, dẫn đến mệt mỏi, suy giảm hệ miễn dịch, dễ mắc bệnh về tim mạch, dạ dày, huyết áp..., + Da dễ sạm màu, mất thâm quầng, và cảm giác uể oải không tập trung. - Thức khuya làm giảm hiệu quả học tập và làm việc + Não bộ tiếp thu chậm, ghi nhớ kém. + Ngủ không đủ giấc khiến ban ngày khó tập trung, giảm khả năng tư duy và giải quyết vấn đề, gây ảnh hưởng đến học tập và công việc. - Thức khuya thường đi kèm với các thói quen xấu + Lướt mạng xã hội, xem phim, chơi game... gây ức chế sản xuất melatonin – hormone điều hòa giấc ngủ, khiến giấc ngủ chập chờn, không sâu. + Thức khuya vì giải trí không chỉ gây hại cho sức khỏe mà còn khiến thời gian bị lãng phí vô ích.	1,0
	❖ Luận điểm 2: Bàn luận về lợi ích của việc từ bỏ thói quen thức khuya (LL+BC) - Ngủ đúng giờ và đủ giấc giúp cơ thể được phục hồi hoàn toàn, tăng cường hệ miễn dịch, giảm nguy cơ mắc các bệnh như đau đầu, suy nhược, rối loạn tiêu hóa, và tim mạch. - Giúp cải thiện trí nhớ, khả năng tập trung và hiệu suất học tập, làm việc trong ngày hôm sau. - Việc từ bỏ thói quen thức khuya còn giúp hình thành lối sống khoa học, rèn luyện tính kỷ luật và quản lý thời gian hiệu quả hơn. Đây chính là nền tảng vững chắc để người trẻ phát triển toàn diện về thể chất lẫn tinh thần.	0,75
	❖ Luận điểm 3. Đề xuất - Cần có ý thức tự điều chỉnh lối sống. Nên sắp xếp thời gian học tập, làm việc hiệu quả vào ban ngày, tránh để việc dồn vào đêm muộn. - Hạn chế sử dụng điện thoại trước giờ ngủ, tập thể dục nhẹ nhàng vào buổi tối và xây dựng khung giờ ngủ, thức cố định sẽ giúp cơ thể quen dần với nếp sống khoa học. - Cần tự rèn luyện tính kỷ luật, vì chỉ khi có kỷ luật, ta mới điều khiển được thói quen của bản thân.	1,0
	3. Kết bài - Khái quát, khẳng định lại lợi ích của việc từ bỏ thói quen xấu. - Thể hiện niềm tin vào sự cố gắng hay hi vọng ở sự thành công của người được thuyết phục. <i>d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i> - Triển khai được ít nhất hai luận điểm để làm rõ quan điểm cá nhân. - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.	0,25

		- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng. Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.	
		<i>đ. Diễn đạt :</i> - Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.	0,25
		<i>e. Sáng tạo :</i> - Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5

---HẾT---

